

Lại nữa, này Thiện Hiện! Ngã cho đến người thấy vô sở hữu nên biết cho đến mười lực của Phật cũng vô sở hữu. Mười lực của Phật vô sở hữu nên biết hư không cũng vô sở hữu. Hư không vô sở hữu nên biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu nên biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vô lượng vô sở hữu nên biết vô số cũng vô sở hữu. Vô số vô sở hữu nên biết vô biên cũng vô sở hữu. Vô biên vô sở hữu nên biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì ngã cho đến người thấy, hoặc mười lực của Phật, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, như vậy tất cả đều vô sở hữu bất khả đắc.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Ngã cho đến người thấy vô sở hữu nên biết bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng lần lượt cũng vô sở hữu. Bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng vô sở hữu nên biết hư không cũng vô sở hữu. Hư không vô sở hữu nên biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu nên biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vô lượng vô sở hữu nên biết vô số cũng vô sở hữu. Vô số vô sở hữu nên biết vô biên cũng vô sở hữu. Vô biên vô sở hữu nên biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì ngã cho đến người thấy, hoặc bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, như vậy tất cả đều vô sở hữu bất khả đắc.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Ngã cho đến người thấy vô sở hữu nên biết pháp Chủng tánh cũng vô sở hữu. Pháp Chủng tánh vô sở hữu nên biết hư không cũng vô sở hữu. Hư không vô sở hữu nên biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu nên biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vô lượng vô sở hữu nên biết vô số cũng vô sở hữu. Vô số vô sở hữu nên biết vô biên cũng vô sở hữu. Vô biên vô sở hữu nên biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì ngã cho đến người thấy, hoặc pháp Chủng tánh, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, như vậy tất cả đều vô sở hữu bất khả đắc.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Ngã cho đến người thấy vô sở hữu nên biết pháp thứ tám, pháp Dự lưu, pháp Nhất lai, pháp Bất hoàn, pháp A-la-hán, pháp Độc giác, pháp Bồ-tát, pháp Như Lai lần lượt cũng vô sở hữu. Pháp thứ tám cho đến pháp Như Lai vô sở hữu nên biết hư không cũng vô sở hữu. Hư không vô sở hữu nên biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu nên biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vô lượng vô sở hữu nên biết vô số cũng vô sở hữu. Vô số vô sở hữu nên biết vô biên cũng vô sở hữu. Vô biên vô sở hữu nên biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì ngã cho đến người thấy, hoặc pháp thứ tám cho đến pháp Như Lai, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, như vậy tất cả đều vô sở hữu bất khả đắc.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Ngã cho đến người thấy vô sở hữu nên biết Dự lưu cũng vô sở hữu. Dự lưu vô sở hữu nên biết hư không cũng vô sở hữu. Hư không vô sở hữu nên biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu nên biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vô lượng vô sở hữu nên biết vô số cũng vô sở hữu. Vô số vô sở hữu nên biết vô biên cũng vô sở hữu. Vô biên vô sở hữu nên biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì ngã cho đến người thấy, hoặc Dự lưu, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, như vậy tất cả đều vô sở hữu bất khả đắc.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Ngã cho đến người thấy vô sở hữu nên biết Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai cũng vô sở hữu. Nhất lai cho đến Như Lai vô sở hữu nên biết hư không cũng vô sở hữu. Hư không vô sở hữu nên biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu nên biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vô lượng vô sở hữu nên biết vô số cũng vô sở hữu. Vô số vô sở hữu nên biết vô biên cũng vô sở hữu. Vô biên vô sở hữu nên biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì ngã cho đến người thấy, hoặc Nhất lai cho đến Như Lai, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, như vậy tất cả đều vô sở hữu bất khả đắc.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Ngã cho đến người thấy vô sở hữu nên biết Thanh văn cũng vô sở hữu. Thanh văn vô sở hữu nên biết

Độc giác cũng vô sở hữu. Độc giác vô sở hữu nên biết Chánh Đẳng Giác cũng vô sở hữu. Chánh Đẳng Giác vô sở hữu nên biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu nên biết Độc giác thừa cũng vô sở hữu. Độc giác thừa vô sở hữu nên biết Thanh văn thừa cũng vô sở hữu. Thanh văn thừa vô sở hữu nên biết Như Lai cũng vô sở hữu. Như Lai vô sở hữu nên biết trí nhất thiết tướng cũng vô sở hữu. Trí nhất thiết tướng vô sở hữu nên biết hư không cũng vô sở hữu. Hư không vô sở hữu nên biết Đại thừa cũng vô sở hữu. Đại thừa vô sở hữu nên biết vô lượng cũng vô sở hữu. Vô lượng vô sở hữu nên biết vô số cũng vô sở hữu. Vô số vô sở hữu nên biết vô biên cũng vô sở hữu. Vô biên vô sở hữu nên biết tất cả pháp cũng vô sở hữu. Do nhân duyên này nên nói Đại thừa có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì ngã cho đến người thấy, hoặc Thanh văn, hoặc Độc giác, hoặc Chánh Đẳng Giác, hoặc Đại thừa, hoặc Độc giác thừa, hoặc Thanh văn thừa, hoặc Như Lai, hoặc trí nhất thiết tướng, hoặc hư không, hoặc Đại thừa, hoặc vô lượng, hoặc vô số, hoặc vô biên, hoặc tất cả pháp, như vậy tất cả đều vô sở hữu bất khả đắc.

Lại nữa, nay Thiện Hiện! Như cõi Niết-bàn có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Đại thừa cũng vậy, có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Do nhân duyên này nên nói như vậy: Chỉ như hư không có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình. Đại thừa cũng vậy, có khả năng dung nạp khắp vô lượng, vô số, vô biên hữu tình.

Lại nữa, nay Thiện Hiện! Ông nói còn như hư không, không đến, không đi, không trụ có thể thấy. Đại thừa cũng vậy, không đến, không đi, không trụ có thể thấy ấy. Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời ông nói. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì tất cả pháp không đến, không đi cũng không trụ. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì tất cả pháp hoặc lay động, hoặc đứng yên bất khả đắc. Do nhân duyên này Đại thừa cũng không có chỗ đến, chỗ đi, chỗ trụ có thể được. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì sắc không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; thọ, tưởng, hành, thức không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Nay Thiện Hiện! Bản tánh của sắc không từ đâu đến, cũng không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; bản tánh của thọ, tưởng, hành, thức không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Nay Thiện Hiện! Chơn như của sắc không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; chơn như của thọ, tưởng, hành, thức không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tánh của sắc không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; tự tướng của thọ, tưởng, hành, thức không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tướng của sắc không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; tự tướng của thọ, tưởng, hành, thức không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của sắc cho đến thức hoặc lay động, hoặc đứng yên bất khả đắc.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Nhãn xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Bản tánh của nhãn xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; bản tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Chơn như của nhãn xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; chơn như của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tánh của nhãn xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tướng của nhãn xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; tự tướng của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của nhãn xứ cho đến ý xứ hoặc lay động, hoặc đứng yên bất khả đắc.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Sắc xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Bản tánh của sắc xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; bản tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Chơn như của sắc xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; chơn như của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tánh của sắc xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tướng của sắc xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; tự tướng của thanh, hương, vị, xúc,

pháp xứ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của sắc xứ cho đến pháp xứ hoặc lay động, hoặc đứng yên bất khả đắc.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Nhân giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Bản tánh của nhân giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; bản tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Chơn như của nhân giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; chơn như của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tánh của nhân giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tướng của nhân giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; tự tướng của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của nhân giới cho đến ý giới hoặc lay động, hoặc đứng yên bất khả đắc.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Sắc giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Bản tánh của sắc giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; bản tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Chơn như của sắc giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; chơn như của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không từ đâu đến, cũng không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tánh của sắc giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; tự tánh của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tướng của sắc giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; tự tướng của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của sắc giới cho đến pháp giới hoặc lay động, hoặc đứng yên bất khả đắc.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Nhân thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Bản tánh của nhân thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; bản tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Chơn như của nhân thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; chơn như của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tánh của nhân thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tướng của nhân thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; tự tướng của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của nhân thức giới cho đến ý thức giới hoặc lay động, hoặc đứng yên bất khả đắc.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Nhân xúc không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Bản tánh của nhân xúc không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; bản tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Chơn như của nhân xúc không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; chơn như của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tánh của nhân xúc không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; tự tánh của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tướng của nhãn xúc không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; tự tướng của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của nhãn xúc cho đến ý xúc hoặc lay động, hoặc đứng yên bất khả đắc.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Bản tánh của các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; bản tánh của các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Chơn như của các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; chơn như của các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tánh của các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; tự tánh của các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tướng của các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; tự tướng của các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra hoặc lay động, hoặc đứng yên bất khả đắc.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Địa giới không từ đâu đến, cũng không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; thủy, hỏa, phong, không, thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Bản tánh của địa giới không từ đâu đến, cũng không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; bản tánh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Chơn như của địa giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; chơn như của thủy, hỏa, phong, không, thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tánh của địa giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; tự tánh của thủy, hỏa, phong, không, thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tướng của địa giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; tự tướng của thủy, hỏa, phong, không, thức giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của địa giới cho đến thức giới hoặc lay động, hoặc đứng yên bất khả đắc.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Pháp giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; chơn như, thật tế, cảnh giới bất tư nghì, cảnh giới an ổn v.v... không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Bản tánh của pháp giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; bản tánh của chơn như, thật tế, cảnh giới bất tư nghì, cảnh giới an ổn v.v... không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Chơn như của pháp giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; chơn như của chơn như, thật tế, cảnh giới bất tư nghì, cảnh giới an ổn v.v... không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tánh của pháp giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; tự tánh của chơn như, thật tế, cảnh giới bất tư nghì, cảnh giới an ổn v.v... không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tướng của pháp giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; tự tướng của chơn như, thật tế, cảnh giới bất tư nghì, cảnh giới an ổn v.v... không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của pháp giới cho đến cảnh giới an ổn v.v... hoặc lay động, hoặc đứng yên bất khả đắc.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Bồ thí Ba-la-mật-đa không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Bản tánh của bồ thí Ba-la-mật-đa không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; bản tánh của tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.



Này Thiện Hiện! Chơn như của bố thí Ba-la-mật-đa không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; chơn như của tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tánh của bố thí Ba-la-mật-đa không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; tự tánh của tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tướng của bố thí Ba-la-mật-đa không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; tự tướng của tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc lay động, hoặc đứng yên bất khả đắc.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Bốn niệm trụ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Bản tánh của bốn niệm trụ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; bản tánh của bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Chơn như của bốn niệm trụ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; chơn như của bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tánh của bốn niệm trụ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tánh bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tướng của bốn niệm trụ không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Tự tướng của bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo hoặc lay động, hoặc đứng yên bất khả đắc.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Như vậy, cho đến mười lực của Phật không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; bốn điều

không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Bản tánh của mười lực Phật không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; bản tánh của bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Chơn như của mười lực Phật không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; chơn như của bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tánh của mười lực Phật không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; tự tánh của bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tướng của mười lực Phật không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; tự tướng của bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của mười lực Phật cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc lay động, hoặc đứng yên bất khả đắc.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Bồ-đề không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; Phật-đà không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Bản tánh của Bồ-đề không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; bản tánh của Phật-đà không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Chơn như của Bồ-đề không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; chơn như của Phật-đà không từ đâu đến, cũng không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tánh của Bồ-đề không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; tự tánh của Phật-đà không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tướng của Bồ-đề không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; tự tướng của Phật-đà không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của Bồ-đề, Phật-đà hoặc lay động, hoặc đứng yên bất khả đắc.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Hữu vi giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; vô vi giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Bản tánh của hữu vi giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; bản tánh của vô vi giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Chơn như của hữu vi giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; chơn như của vô vi giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tánh của hữu vi giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; tự tánh của vô vi giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ.

Này Thiện Hiện! Tự tướng của hữu vi giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ; tự tướng của vô vi giới không từ đâu đến, không đi về đâu, cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì bản tánh, chơn như, tự tánh, tự tướng của hữu vi giới, vô vi giới hoặc lay động, hoặc đứng yên bất khả đắc.

Này Thiện Hiện! Do nhân duyên này nên nói Đại thừa không đến, không đi, không trụ có thể thấy giống như hư không.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Ông nói còn như hư không đời quá khứ, vị lai, hiện tại đều bất khả đắc. Đại thừa cũng vậy, đời quá khứ, vị lai, hiện tại đều bất khả đắc. Ba đời bình đẳng vượt qua ba đời, nên gọi là Đại thừa. Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời ông nói. Vì sao? Này Thiện Hiện! Đời quá khứ, không của đời quá khứ. Đời vị lai, không của đời vị lai. Đời hiện tại, không của đời hiện tại. Ba đời bình đẳng, không của ba đời bình đẳng. Vượt qua ba đời, không của vượt qua ba đời. Đại thừa, không của Đại thừa. Bồ-tát, không của Bồ-tát. Vì sao? Này Thiện Hiện! Không, không có một, hai, ba, bốn, năm v.v... tướng sai khác. Vì thế Đại thừa ba đời bình đẳng, vượt qua ba đời.

Này Thiện Hiện! Trong Đại thừa này tướng bình đẳng, không bình đẳng đều bất khả đắc; tướng tham, lìa tham đều bất khả đắc; tướng sân, lìa sân đều bất khả đắc; tướng si, lìa si đều bất khả đắc; tướng kiêu mạn, lìa kiêu mạn đều bất khả đắc. Như vậy, cho đến tướng thiện, chẳng phải thiện đều bất khả đắc; tướng hữu ký, vô ký đều bất khả đắc; tướng thường, vô thường đều bất khả đắc; tướng vui và khổ đều bất khả đắc; tướng ngã, vô ngã đều bất khả đắc; tướng tịnh, bất tịnh đều bất khả đắc; tướng Dục giới, ra khỏi Dục giới đều bất khả đắc; tướng Sắc giới, ra khỏi Sắc giới đều bất khả đắc; tướng

Vô sắc giới, ra khỏi Vô sắc giới đều bất khả đắc. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Trong Đại thừa này tự tánh các pháp bất khả đắc.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Sắc quá khứ, không của sắc quá khứ; sắc vị lai, hiện tại, không của sắc vị lai, hiện tại. Thọ, tưởng, hành, thức quá khứ, không của thọ, tưởng, hành, thức quá khứ; thọ, tưởng, hành, thức vị lai, hiện tại, không của thọ, tưởng, hành, thức vị lai, hiện tại.

Này Thiện Hiện! Sắc quá khứ trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì sắc quá khứ là không, tánh không cũng không, không trong không còn bất khả đắc, huống là có sắc quá khứ trong không có thể đắc.

Này Thiện Hiện! Sắc vị lai, hiện tại trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì sắc vị lai, hiện tại tức là không, tánh không cũng không. Không trong không còn bất khả đắc, huống là có sắc vị lai, hiện tại trong không có thể đắc.

Này Thiện Hiện! Thọ, tưởng, hành, thức quá khứ trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì thọ, tưởng, hành, thức quá khứ tức là không, tánh không cũng không. Không trong không còn bất khả đắc, huống là có thọ, tưởng, hành, thức quá khứ trong không có thể đắc.

Này Thiện Hiện! Thọ, tưởng, hành, thức vị lai, hiện tại trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì thọ, tưởng, hành, thức vị lai, hiện tại tức là không, tánh không cũng không. Không trong không còn bất khả đắc, huống là có thọ, tưởng, hành, thức vị lai, hiện tại có thể đắc.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Nhãn xứ quá khứ, không của nhãn xứ quá khứ; nhãn xứ vị lai, hiện tại, không của nhãn xứ vị lai, hiện tại. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ quá khứ, không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ quá khứ; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ vị lai, hiện tại, không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ vị lai, hiện tại.

Này Thiện Hiện! Nhãn xứ quá khứ trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì nhãn xứ quá khứ tức là không, tánh không cũng không. Không trong không còn bất khả đắc, huống là có nhãn xứ quá khứ trong không có thể đắc.

Này Thiện Hiện! Nhãn xứ vị lai, hiện tại trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì nhãn xứ vị lai, hiện tại tức là không, tánh không cũng không. Không trong không còn bất khả đắc, huống là có nhãn xứ vị lai, hiện tại trong không có thể đắc.

Này Thiện Hiện! Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ quá khứ trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ quá khứ tức là không, tánh không cũng không. Không trong không còn bất khả đắc, huống là có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ quá khứ trong không có thể đắc.

Này Thiện Hiện! Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ vị lai, hiện tại trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ vị lai, hiện tại tức là không, tánh không cũng không. Không trong không còn bất khả đắc, huống là có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ vị lai, hiện tại trong không có thể đắc.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Sắc xứ quá khứ, không của sắc xứ quá khứ; sắc xứ vị lai, hiện tại, không của sắc xứ vị lai, hiện tại. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ quá khứ, không của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ quá khứ; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ vị lai, hiện tại, không của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ vị lai, hiện tại.

Này Thiện Hiện! Sắc xứ quá khứ trong không bất khả đắc. Vì sao? Sắc xứ quá khứ tức là không, tánh không cũng không. Không trong không còn bất khả đắc, huống là có sắc xứ quá khứ trong không có thể đắc.

Này Thiện Hiện! Sắc xứ vị lai, hiện tại trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì sắc xứ vị lai, hiện tại tức là không, tánh không cũng không. Không trong không còn bất khả đắc, huống là có sắc xứ vị lai, hiện tại trong không có thể đắc.

Này Thiện Hiện! Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ quá khứ trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ quá khứ tức là không, tánh không cũng không. Không trong không còn bất khả đắc, huống là có thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ quá khứ trong không có thể đắc.

Này Thiện Hiện! Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ vị lai, hiện tại trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ vị lai, hiện tại tức là không, tánh không cũng không. Không trong không còn bất khả đắc, huống là có thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ vị lai, hiện tại trong không có thể đắc.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Nhãn giới quá khứ, không của nhãn giới quá khứ; nhãn giới vị lai, hiện tại, không của nhãn giới vị lai, hiện tại. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới quá khứ, không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới quá khứ; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới vị lai, hiện tại, không của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới vị lai, hiện tại.

Này Thiện Hiện! Nhãn giới quá khứ trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì nhãn giới quá khứ tức là không, tánh không cũng không. Không trong không còn bất khả đắc, huống là có nhãn giới quá khứ trong không có thể đắc.

Này Thiện Hiện! Nhãn giới vị lai, hiện tại trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì nhãn giới vị lai, hiện tại tức là không, tánh không cũng

không. Không trong không còn bất khả đắc, huống là có nhãn giới vị lai, hiện tại trong không có thể đắc.

Này Thiện Hiện! Nhĩ, tỷ, thiết, thân, ý giới quá khứ trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì nhĩ, tỷ, thiết, thân, ý giới quá khứ tức là không, tánh không cũng không. Không trong không còn bất khả đắc, huống là có nhĩ, tỷ, thiết, thân, ý giới quá khứ trong không có thể đắc.

Này Thiện Hiện! Nhĩ, tỷ, thiết, thân, ý giới vị lai, hiện tại trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì nhĩ, tỷ, thiết, thân, ý giới vị lai, hiện tại tức là không, tánh không cũng không. Không trong không còn bất khả đắc, huống là có nhĩ, tỷ, thiết, thân, ý giới vị lai, hiện tại trong không có thể đắc.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Sắc giới quá khứ, không của sắc giới quá khứ; sắc giới vị lai, hiện tại, không của sắc giới vị lai, hiện tại. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới quá khứ, không của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới quá khứ; thanh, hương, vị, xúc, pháp giới vị lai, hiện tại, không của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới vị lai, hiện tại.

Này Thiện Hiện! Sắc giới quá khứ trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì sắc giới quá khứ tức là không, tánh không cũng không. Không trong không còn bất khả đắc, huống là có sắc giới quá khứ trong không có thể đắc.

Này Thiện Hiện! Sắc giới vị lai, hiện tại trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì sắc giới vị lai, hiện tại tức là không, tánh không cũng không. Không trong không còn bất khả đắc, huống là có sắc giới vị lai, hiện tại trong không có thể đắc.

Này Thiện Hiện! Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới quá khứ trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì thanh hương vị xúc pháp giới quá khứ tức là không, tánh không cũng không. Không trong không còn bất khả đắc, huống là có thanh, hương, vị, xúc, pháp giới quá khứ trong không có thể đắc.

Này Thiện Hiện! Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới vị lai, hiện tại trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì thanh, hương, vị, xúc, pháp giới vị lai, hiện tại tức là không, tánh không cũng không. Không trong không còn bất khả đắc, huống là có thanh, hương, vị, xúc, pháp giới vị lai, hiện tại trong không có thể đắc.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Nhãn thức giới quá khứ, không của nhãn thức giới quá khứ; nhãn thức giới vị lai, hiện tại, không của nhãn thức giới vị lai, hiện tại. Nhĩ, tỷ, thiết, thân, ý thức giới quá khứ, không của nhĩ, tỷ, thiết, thân, ý thức giới quá khứ; nhĩ, tỷ, thiết, thân,

ý thức giới vị lai, hiện tại, không của nhĩ, tử, thiết, thân, ý thức giới vị lai, hiện tại.

Này Thiện Hiện! Nhãn thức quá khứ trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì nhãn thức quá khứ tức là không, tánh không cũng không. Không trong không còn bất khả đắc, huống là có nhãn thức quá khứ trong không có thể đắc.

Này Thiện Hiện! Nhãn thức giới vị lai, hiện tại trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì nhãn thức giới vị lai, hiện tại tức là không, tánh không cũng không. Không trong không còn bất khả đắc, huống là có nhãn thức giới vị lai, hiện tại trong không có thể đắc.

Này Thiện Hiện! Nhĩ, tử, thiết, thân, ý thức quá khứ trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì nhĩ, tử, thiết, thân, ý thức quá khứ tức là không, tánh không cũng không. Không trong không còn bất khả đắc, huống là có nhĩ, tử, thiết, thân, ý thức quá khứ trong không có thể đắc.

Này Thiện Hiện! Nhĩ, tử, thiết, thân, ý thức giới vị lai, hiện tại trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì nhĩ, tử, thiết, thân, ý thức giới vị lai, hiện tại tức là không, tánh không cũng không. Không trong không còn bất khả đắc, huống là có nhĩ, tử, thiết, thân, ý thức giới vị lai, hiện tại trong không có thể đắc.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Nhãn xúc quá khứ, không của nhãn xúc quá khứ; nhãn xúc vị lai, hiện tại, không của nhãn xúc vị lai, hiện tại. Nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc quá khứ, không của nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc quá khứ; nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc vị lai, hiện tại, không của nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc vị lai, hiện tại.

Này Thiện Hiện! Nhãn xúc quá khứ trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì nhãn xúc quá khứ tức là không, tánh không cũng không. Không trong không còn bất khả đắc, huống là có nhãn xúc quá khứ trong không có thể đắc.

Này Thiện Hiện! Nhãn xúc vị lai, hiện tại trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì nhãn xúc vị lai, hiện tại tức là không, tánh không cũng không. Không trong không còn bất khả đắc, huống là có nhãn xúc vị lai, hiện tại trong không có thể đắc.

Này Thiện Hiện! Nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc quá khứ trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc quá khứ tức là không, tánh không cũng không. Không trong không còn bất khả đắc, huống là có nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc quá khứ trong không có thể đắc.

Này Thiện Hiện! Nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc vị lai, hiện tại trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc vị lai, hiện tại

tức là không, tánh không cũng không, không trong không còn bất khả đắc, hướng là có nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc vị lai, hiện tại trong không có thể đắc.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra ở quá khứ, không của các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra ở quá khứ; các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra ở vị lai, hiện tại, không của các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra ở vị lai, hiện tại. Các thọ do nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc làm duyên sanh ra ở quá khứ, không của các thọ do nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc làm duyên sanh ra ở quá khứ; các thọ do nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc làm duyên sanh ra ở vị lai, hiện tại, không của các thọ do nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc làm duyên sanh ra ở vị lai, hiện tại.

Này Thiện Hiện! Các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra ở quá khứ trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra ở quá khứ tức là không, tánh không cũng không. Không trong không còn bất khả đắc, hướng là có các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra ở quá khứ trong không có thể đắc.

Này Thiện Hiện! Các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra ở vị lai, hiện tại trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra ở vị lai, hiện tại tức là không, tánh không cũng không. Không trong không còn bất khả đắc, hướng là có các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra ở vị lai, hiện tại trong không có thể đắc.

Này Thiện Hiện! Các thọ do nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc làm duyên sanh ra ở quá khứ trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì các thọ do nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc làm duyên sanh ra ở quá khứ tức là không, tánh không cũng không. Không trong không còn bất khả đắc, hướng là có các thọ do nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc làm duyên sanh ra ở quá khứ trong không có thể đắc.

Này Thiện Hiện! Các thọ do nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc làm duyên sanh ra ở vị lai, hiện tại trong không bất khả đắc. Vì sao? Vì các thọ do nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc làm duyên sanh ra ở vị lai, hiện tại tức là không, tánh không cũng không. Không trong không còn bất khả đắc, hướng là có các thọ do nhĩ, tử, thiết, thân, ý xúc làm duyên sanh ra ở vị lai, hiện tại trong không có thể đắc.